

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM THAO
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/HS-ST
Ngày 25 tháng 6 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Điều Thị Bích Lược;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Dũng

Ông Lê Trọng Quảng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Xiêm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao tham gia phiên tòa: Bà Trần Lại Khánh Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ tên: **Kiều Văn K**; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh năm 1983; nơi sinh huyện L, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: khu 10, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Kiêu Đức Ổn, sinh năm 1950 (đã chết); mẹ đẻ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1950; anh, chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ hai; vợ, Con: Chưa có; tiền sự: không.

Tiền án: 03 tiền án

Tại bản án số 286/2007/HS.ST ngày 20/12/2007, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt K 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại bản án số 117/2009/HSST ngày 14/12/2009, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt K 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại bản án số 145/2011/HSST ngày 23/6/2011, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì tỉnh Phú Thọ xử phạt K 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 24/01/2018, K chấp hành xong án phạt tù

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/02/2020, Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. (Bị cáo có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Nguyễn Đức K - sinh năm 1986.

TT: Khu 10, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ

2/ Anh Bùi Văn B - sinh năm 1978

TT: Khu 18, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ

(Anh K, anh B vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 20 phút ngày 10/02/2020, tổ công tác của Công an huyện Lâm Thao làm nhiệm vụ tại bãi đất trống bên trong sân vận động huyện L thuộc khu L, thị trấn L, huyện L phát hiện nghi vấn, tiến hành kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Đức K, sinh năm 1986, ở khu 10, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Ngay tại lúc đó, K khai vừa sử dụng trái phép chất ma túy. Ngay tại chỗ K đứng, tổ công tác phát hiện 01 xi lanh nhựa, bên trong có bao bì nhúng chất lỏng màu trắng và 01 mảnh giấy (dạng giấy lịch). K khai nhận vừa dùng xi lanh này để sử dụng ma túy (heroine) B hình thức tiêm chích và dùng mảnh giấy để gói chất ma túy (heroine) để sử dụng cá nhân. Tổ công tác Công an huyện Lâm Thao đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với Nguyễn Đức K, thu giữ, niêm phong 01 xi lanh nhựa, loại 03ml/cc, đã qua sử dụng, bên trong có bao bì nhúng chất lỏng màu trắng và tạm giữ 01 mảnh giấy (dạng giấy lịch), có kích thước 3cmx3cm.

Về nguồn gốc ma túy, Nguyễn Đức K khai nhờ Bùi Văn B, sinh năm 1978, ở khu 18, xã S, huyện L mua ma túy của Kiều Văn K, sinh năm 1983, ở khu 10, xã S, huyện Lâm Thao về để K và B cùng sử dụng.

Ngày 10/02/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Thao đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Kiều Văn K tại khu 10, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Kết quả khám xét thu giữ: 02 gói giấy đều mặt ngoà có in chữ, mặt trong màu trắng (dạng giấy lịch), bên trong có chứa chất bột cục màu trắng; 05 mảnh giấy (dạng giấy lịch); 300.000đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, gắn sim thuê bao số 0326476385; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A39, gắn sim thuê bao 0373107627.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Thao đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy, tiến hành đối chất, lấy lời khai của Nguyễn Đức K, Bùi Văn B, Kiều Văn K, xác định được như sau: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 09/02/2020, Nguyễn Đức K một mình từ nhà đi đến nhà Bùi Văn B, sinh năm 1978, ở khu 18, xã S, huyện L chơi. Sau đó, K hỏi B có chỗ nào mua ma túy không, B bảo K “đưa tiền đây”. K hiểu là B có chỗ mua ma túy, nên đưa cho B 300.000đ để B đi

mua ma túy (Heroine). B cầm 300.000đ K đưa rồi sử dụng điện thoại thuê bao số 0975293486 gọi đến thuê bao số 0326476385 cho Kiều Văn K, sinh năm 1983, ở khu 10, xã S, huyện L bảo “bán cho tao gói 300.000đ”. K hiểu là B hỏi mua 300.000đ ma túy (Heroine) của K, nên K đồng ý và bảo B đến công nhà K ở khu 10, xã S, huyện L. B một mình đến gặp K như đã hẹn. K đưa cho B 01 gói ma túy (Heroine), B đưa cho K 300.000đ. Sau đó, B cầm 01 gói ma túy (Heroine) và 01 xilanh đưa cho K. Sau đó, K và B đi xuống khu vực cánh đồng gần nhà B, chia ra một phần gói ma túy và cùng nhau tiêu thụ. Phần ma túy còn lại, K gói lại cầm về nhà K. Đến 06 giờ 20 phút ngày 10/02/2020, K mang gói ma túy còn lại đến khu L, thị trấn L, huyện L sử dụng hết thì bị Công an huyện Lâm Thao phát hiện và lập Biên bản vi phạm hành chính như đã nêu trên. Về nguồn gốc gói ma túy K bán cho B và 02 gói ma túy cất giấu tại nhà K, K khai: Sáng ngày 08/02/2020, K đi xe khách xuống huyện Đ, thành phố Hà Nội gặp và mua một gói ma túy của một người nam thanh niên không biết tên, tuổi và địa chỉ với giá 1.000.000đồng. Sau đó, K đem gói ma túy mua được về nhà chia nhỏ và dùng giấy lịch cắt thành các mảnh giấy nhỏ, gói lại được 05 gói ma túy. K đã sử dụng hết 02 gói ma túy, bán cho B 01 gói vào ngày 09/02/2020, còn lại 02 gói ma túy K cất giấu tại nhà nhằm để sử dụng và có ai mua thì sẽ bán và đã bị Công an huyện Lâm Thao thu giữ khi khám xét. Nguồn gốc số tiền 1.000.000 đồng K đi mua ma túy là do lao động mà có.

Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy đối với Nguyễn Đức K, Bùi Văn B và Kiều Văn K, kết quả: Nguyễn Đức K, Bùi Văn B và Kiều Văn K đều dương tính với chất ma túy Heroine.

Ngày 10/02/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Thao đã trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định chất ma túy đối với chất bột cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Đức K và Kiều Văn K. Tại Thông báo kết quả giám định sơ bộ số 247/TB-PC09 ngày 10/02/2020 và Kết luận giám định số 247/KLGD ngày 14/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận:

“Mẫu chất lỏng màu trắng bám dính bên trong 01 xilanh nhựa loại 3ml/cc trong bình niêm phong vật thu giữ của Nguyễn Đức K gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Heroine.

Mẫu chất bột cục màu trắng trong bình niêm phong vật chứng thu giữ của Kiều Văn K gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,078 gam, loại: Heroine”.

(Heroine: số thứ tự 9, Danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ).

Cùng ngày, Công an huyện Lâm Thao đã ra Quyết định chuyển hồ sơ vụ vi phạm hành chính có dấu hiệu tội phạm đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Thao để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Quá trình giải quyết, Công an huyện Lâm Thao đã sao tài liệu liên quan đến việc sử dụng trái phép chất ma túy của B chuyển đề nghị cho Công an xã S, huyện L lập hồ sơ giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Nghị định 111/2013/NĐ - CP ngày 30/9/2013.

Ngày 10/02/2020, Công an huyện Lâm Thao đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 55/QĐ-XPVPHC xử phạt K về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1, Điều 21, Nghị định 167/2013/NĐ - CP ngày 12/11/2013.

Về tài sản: Qua xác minh của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao, bị cáo K không có tài sản riêng gì

Tại bản Cáo trạng số: 29/CT-VKSLT ngày 15/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao đã truy tố bị cáo: Kiều Văn K về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao giữ quyền công tố luận tội: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố để cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Xử phạt bị cáo Kiều Văn K từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 10/02/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản riêng gì

Về xử lý vật chứng: - Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, serie: 357797062241336 thu giữ của K điện thoại này K dùng để trao đổi mua bán ma túy với B.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A39 màu vàng, IMEI1: 863654031236151, IMEI2: 863654031236144 gắn sim thuê bao 0373107627 thu giữ của K, điện thoại này K dùng để liên lạc hàng ngày, không dùng vào việc liên lạc trao đổi mua bán ma túy nên trả lại cho K, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 300.000đồng là tiền K bán ma túy cho Bùi Văn B vào ngày 09/02/2020.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL Model V6314, màu đỏ, IMEI 1: 359429067985257, IMEI 2: 359429067985265, gắn sim thuê bao 0975293486, thu giữ của B khai dùng điện thoại và sim thuê bao này liên lạc với K để hỏi mua ma túy, nhưng B không bị xử lý hình sự nên trả lại cho B.

- Tịch thu tiêu hủy 05 mảnh giấy (dạng giấy lịch), 1 mảnh giấy kích thước 3cm x 3cm (dạng giấy lịch); 01 sim thuê bao thuê bao số 0326476385 gắn trong điện thoại NOKIA màu đen.

- Tịch thu tiêu hủy 01 xi lanh nhựa, loại 03ml/cc; 0,021 gam chất bột cực mịn màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong dán kín trong 01 bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành viên có liên quan tại các mép dán là vật chứng.

Về án phí Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi đúng như Cáo trạng truy tố, bị cáo không tranh luận gì Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử, xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định và phù hợp với pháp luật.

[2] Về những chứng cứ xác định bị cáo có tội:

Vào khoảng hơn 20 giờ 00 phút ngày 09/02/2020, tại ở khu 10, xã S, huyện L, Kiều Văn K đã có hành vi bán trái phép ma túy loại Heroine cho Bùi Văn B, B đã sử dụng hết số ma túy này, nên không giám định được khối lượng ma túy loại Heroine. Số ma túy còn lại có cùng nguồn gốc với số ma túy K đã bán cho B, K cất giấu tại chỗ ở của mình nhằm sử dụng và có ai hỏi mua thì bán, có khối lượng 0,078 gam ma túy loại Heroine. Tổng khối lượng là 0,078 gam ma túy loại Heroine. Bị cáo K trước lần phạm tội này bị cáo có 03 bản án chưa được xóa án. Như vậy, hành vi của K đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung tăng nặng nguy hiểm.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm trực tiếp đến chính

sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vì mục đích lợi nhuận nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Trước lần phạm tội này bị cáo còn có 3 bản án chưa được xóa án, nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tội phạm nguy hiểm. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo thì cần xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo được thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì mẹ bị cáo có thời gian tham gia dân công hỏa tuyến được hưởng chế độ theo quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm S khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem giảm hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015 thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, bị cáo không có tài sản riêng gì nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với hành vi cất giấu trái phép ma túy (Heroin) của Nguyễn Đức K để sử dụng, do K đã sử dụng hết số ma túy (Heroin) này, nên không có căn cứ để xử lý về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an huyện Lâm Thao đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với K về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1, Điều 21, Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 là phù hợp với pháp luật.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bùi Văn B, Công an huyện Lâm Thao sao tài liệu liên quan đến việc sử dụng trái phép chất ma túy của B chuyển đề nghị cho Công an xã S, huyện L lập hồ sơ giáo dục tại xã phường, thị trấn theo Nghị định 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 là phù hợp với pháp luật.

Đối với người nam thanh niên mà Kiều Văn K khai báo ma túy cho K vào ngày 08/02/2020, K không biết tên tuổi, địa chỉ người đó, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao không có căn cứ xác minh, làm rõ để xử lý là phù hợp với pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, serie: 357797062241336 thu giữ của K điện thoại này K dùng để trao đổi mua bán ma túy với B nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A39 màu vàng, IMEI1: 863654031236151, IMEI2: 863654031236144 gắn sim thuê bao 0373107627 thu giữ của K, điện thoại này K dùng để liên lạc hàng ngày, không dùng vào việc liên

lạc trao đổi mua bán ma túy nên trả lại cho K, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Thu giữ của K 300.000 đồng, K khai số tiền này là tiền bán ma túy cho Bùi Văn B vào ngày 09/02/2020 nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL Model V6314, màu đỏ, IMEI 1: 359429067985257, IMEI 2: 359429067985265, gắn sim thuê bao 0975293486, thu giữ của B khai dùng điện thoại và sim thuê bao này liên lạc với K để hỏi mua ma túy, nhưng B không bị xử lý hình sự nên trả lại cho B.

- 05 mảnh giấy (dạng giấy lịch), 1 mảnh giấy kích thước 3cm x 3cm (dạng giấy lịch); 01 sim thuê bao thuê bao số 0326476385 gắn trong điện thoại NOKIA màu đen tịch thu tiêu hủy.

- 01 xi lanh nhựa, loại 03ml/cc, 0,021 gam chất bột cực mịn màu trắng cùng toan bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong dán kín trong 01 bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần có liên quan tại các mép dán là vật chứng tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí Bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao thực hiện quyền công tố tại phiên tòa đề xuất về hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy phù hợp với pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Kiều Văn K phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Kiều Văn K 7 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 10/02/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Kiều Văn K

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, serie: 357797062241336 thu giữ của K.

- Trả lại cho Kiều Văn K 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A39 màu vàng, IMEI1: 863654031236151, IMEI2: 863654031236144 gắn sim thuê bao 0373107627, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng thu giữ của K.

- Trả lại cho Bùi Văn B 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL Model V6314, màu đỏ, IMEI 1: 359429067985257, IMEI 2: 359429067985265, gắn sim thuê bao 0975293486.

- Tịch thu tiêu hủy 05 mảnh giấy (dạng giấy lịch), 1 mảnh giấy kích thước 3cm x 3cm (dạng giấy lịch); 01 sim thuê bao thuê bao số 0326476385 gắn trong điện thoại NOKIA màu đen.

- Tịch thu tiêu hủy 01 xi lanh nhựa, loại 03ml/cc; 0,021 gam chất bột cực mịn màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong dán kín trong 01 bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần có liên quan tại các mép dán.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/5/2020)

Về án phí Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Kiều Văn K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ bản án được giao cho họ hoặc niêm yết để đề nghị xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh PT;
- VKSND huyện LT;
- Công an huyện LT;
- Cơ quan THAHS - CA huyện LT;
- Chi cục THADS huyện LT;
- Sở Tư pháp tỉnh PT; Trại giam
- UBND xã S, H. Lâm Thao
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS+VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Điền Thị Bích Lợt

